

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình quốc gia phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn thành phố Huế

Thực hiện Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, định hướng đến năm 2035, UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai với những nội dung trọng tâm sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, định hướng đến năm 2035; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và người dân về vai trò của trí tuệ nhân tạo trong phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

Tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố, từng bước phổ cập kiến thức, kỹ năng và năng lực sử dụng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho người học, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn thành phố.

Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo có quy mô, cơ cấu và chất lượng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số; góp phần nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và chất lượng nguồn nhân lực.

Tăng cường sự gắn kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan trong đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

Việc triển khai các nhiệm vụ phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, có lộ trình, trọng tâm, trọng điểm, gắn với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực và yêu cầu chuyển đổi số của từng ngành, lĩnh vực.

Xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, phát huy vai trò chủ động của các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện.

Ưu tiên lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang triển khai trên địa bàn, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai, bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Huế có quy mô, cơ cấu và chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số, nâng cao năng lực sử dụng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo của người học, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng đồng dân cư, góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và chất lượng nguồn nhân lực của thành phố trong giai đoạn mới.

Đồng thời, từng bước xây dựng môi trường học tập, làm việc và đổi mới sáng tạo có ứng dụng trí tuệ nhân tạo, tăng cường kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và doanh nghiệp trong phát triển, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

2. Mục tiêu đến năm 2030

a) Phổ cập kiến thức, kỹ năng và năng lực sử dụng trí tuệ nhân tạo

Tổ chức phổ cập kiến thức, kỹ năng cơ bản về trí tuệ nhân tạo cho học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của thành phố được tiếp cận các chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp với vị trí việc làm.

Phấn đấu 100% cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng sử dụng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục.

b) Phát triển nguồn nhân lực có năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của địa phương như giáo dục, y tế, du lịch, văn hóa, khoa học công nghệ, hành chính công và các lĩnh vực kinh tế số.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trên địa bàn triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho người học và người lao động.

c) Phát triển hệ sinh thái đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo

Tăng cường hợp tác giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và doanh nghiệp trong đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Từng bước hình thành mạng lưới chuyên gia, giảng viên, giáo viên, nhà khoa học và đội ngũ nhân lực có năng lực về trí tuệ nhân tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Phát triển môi trường học tập và sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, tin cậy, có trách nhiệm, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về dữ liệu, an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Khuyến khích hình thành các mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học, sản xuất, kinh doanh và cung cấp dịch vụ trên địa bàn thành phố.

3. Định hướng đến năm 2035

Hình thành hệ sinh thái phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo đồng bộ, hiện đại và bền vững trên địa bàn thành phố, tạo điều kiện để mọi người dân có cơ hội tiếp cận, học tập và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập, công việc và đời sống.

Năng lực sử dụng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trở thành năng lực phổ biến của lực lượng lao động, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng suất lao động và khả năng thích ứng với yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên số.

Phát triển đội ngũ chuyên gia, giảng viên, nhà khoa học, kỹ sư và nhân lực chất lượng cao có khả năng nghiên cứu, ứng dụng và tham gia phát triển các giải pháp trí tuệ nhân tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và doanh nghiệp, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của địa phương.

Góp phần xây dựng thành phố Huế trở thành địa phương có môi trường thuận lợi cho nghiên cứu, đào tạo, ứng dụng và phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về trí tuệ nhân tạo

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển trí tuệ nhân tạo, phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

Tuyên truyền về vai trò, lợi ích, tác động của trí tuệ nhân tạo đối với phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số, nâng cao nhận thức về yêu cầu học tập suốt đời, nâng cao năng lực số và kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong bối cảnh mới.

Tăng cường phổ biến kiến thức, kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, hiệu quả và có trách nhiệm, nâng cao nhận thức về đạo đức trí tuệ nhân tạo, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư, an toàn thông tin mạng và trách nhiệm của người sử dụng trí tuệ nhân tạo.

Đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội và các hình thức truyền thông phù hợp khác nhằm mở rộng khả năng tiếp cận thông tin về trí tuệ nhân tạo cho các tầng lớp Nhân dân.

Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, cuộc thi, ngày hội công nghệ, các hoạt động truyền thông cộng đồng nhằm giới thiệu các ứng dụng, mô hình, giải pháp trí tuệ nhân tạo và chia sẻ kinh nghiệm trong đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và tổ chức xã hội tăng cường các hoạt động phổ biến kiến thức, kỹ năng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho người học, người lao động và cộng đồng.

2. Khảo sát, đánh giá và dự báo nhu cầu nhân lực trí tuệ nhân tạo

Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin về hiện trạng nguồn nhân lực có liên quan đến lĩnh vực trí tuệ nhân tạo tại các cơ quan nhà nước, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và các tổ chức trên địa bàn thành phố.

Rà soát, đánh giá nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo lại và nâng cao kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, người lao động và các nhóm đối tượng khác theo từng ngành, lĩnh vực.

Xác định nhu cầu nhân lực trí tuệ nhân tạo phục vụ các ngành, lĩnh vực trọng điểm của địa phương, nhu cầu nhân lực phục vụ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế số.

Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, viện nghiên cứu, doanh nghiệp để đánh giá xu hướng phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, nhu cầu kỹ năng mới và các yêu cầu về năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo theo vị trí việc làm.

Thực hiện cập nhật, tổng hợp thông tin phục vụ công tác theo dõi, dự báo cung - cầu nguồn nhân lực và kỹ năng trí tuệ nhân tạo trên địa bàn, đề xuất các giải pháp phát triển nguồn nhân lực phù hợp với nhu cầu thực tiễn của địa phương.

Lồng ghép nội dung khảo sát nhu cầu nhân lực trí tuệ nhân tạo trong các chương trình điều tra, thống kê, khảo sát nguồn nhân lực, việc làm và chuyển đổi số đang triển khai trên địa bàn thành phố.

Tăng cường ứng dụng nền tảng số, cơ sở dữ liệu và các công cụ phân tích dữ liệu phục vụ công tác điều tra, dự báo và quản lý nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo.

Đẩy mạnh phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan nhằm nâng cao chất lượng dự báo nhu cầu nhân lực trí tuệ nhân tạo.

3. Đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và yêu cầu thực tiễn của từng ngành, lĩnh vực.

Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác và ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo trong xử lý công việc, quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công, hỗ trợ ra quyết định và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.

Tổ chức các khóa đào tạo chuyên đề về sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm, các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và đạo đức trong sử dụng trí tuệ nhân tạo.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, dữ liệu số và các lực lượng nòng cốt của các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao năng lực tham mưu, hướng dẫn và hỗ trợ triển khai các ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong cơ quan nhà nước.

Lồng ghép nội dung về trí tuệ nhân tạo trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số theo quy định.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ trong việc xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng về trí tuệ nhân tạo.

Khuyến khích triển khai các hình thức đào tạo linh hoạt như đào tạo trực tuyến, đào tạo kết hợp trực tiếp và trực tuyến, tự học có hướng dẫn trên các nền tảng học tập số.

Ưu tiên khai thác các nền tảng học tập số, học liệu mở, tài nguyên đào tạo dùng chung về trí tuệ nhân tạo để nâng cao hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng.

Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức chủ động học tập, nghiên cứu, cập nhật kiến thức và nâng cao năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo thông qua các chương trình học tập suốt đời.

4. Phổ cập kiến thức và kỹ năng trí tuệ nhân tạo cho người học, người lao động và cộng đồng

Tổ chức các hoạt động phổ cập kiến thức, kỹ năng cơ bản về trí tuệ nhân tạo cho học sinh, sinh viên, người lao động và người dân bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng sử dụng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ học tập, nghiên cứu, lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Hỗ trợ người học tiếp cận các chương trình giáo dục, học liệu, tài nguyên học tập và công cụ trí tuệ nhân tạo phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo và nhu cầu học tập.

Hướng dẫn người lao động sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo trong công việc; nâng cao kỹ năng số, kỹ năng thích ứng với những thay đổi của thị trường lao động do tác động của trí tuệ nhân tạo, tự động hóa và chuyển đổi số.

Tổ chức phổ biến kiến thức về sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm; nâng cao nhận thức về đạo đức sử dụng trí tuệ nhân tạo, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư, an toàn thông tin và phòng ngừa các rủi ro trong môi trường số.

Khuyến khích phát triển các mô hình học tập cộng đồng, học tập suốt đời, câu lạc bộ công nghệ số, các hoạt động trải nghiệm, cuộc thi, diễn đàn và phong trào học tập về trí tuệ nhân tạo trong nhà trường và cộng đồng.

Ưu tiên hỗ trợ người lao động, người dân ở vùng khó khăn, phụ nữ, người khuyết tật và các nhóm đối tượng cần được hỗ trợ trong tiếp cận tri thức, kỹ năng và công cụ trí tuệ nhân tạo.

Khai thác hiệu quả các nền tảng học tập số, khóa học trực tuyến mở, học liệu số và tài nguyên giáo dục mở phục vụ phổ cập trí tuệ nhân tạo.

Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng trong triển khai các hoạt động phổ cập kiến thức và kỹ năng trí tuệ nhân tạo.

Đa dạng hóa hình thức đào tạo, bồi dưỡng như học trực tiếp, trực tuyến, kết hợp trực tiếp và trực tuyến, tự học có hướng dẫn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người học và người lao động tiếp cận các chương trình phổ cập trí tuệ nhân tạo.

Lồng ghép nội dung phổ cập trí tuệ nhân tạo với các chương trình chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố.

5. Tăng cường hợp tác giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và doanh nghiệp

Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, viện nghiên cứu và doanh nghiệp trong triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp phối hợp xây dựng chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng kỹ năng trí tuệ nhân tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nhu cầu của thị trường lao động.

Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia đào tạo, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho người lao động; tạo điều kiện để người học được thực hành, thực tập, trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp.

Thúc đẩy hợp tác giữa cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ và phát triển các giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tăng cường kết nối, huy động sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp công nghệ trong nước và quốc tế tham gia các hoạt động đào tạo, tư vấn, nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo của thành phố.

Khuyến khích tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, cuộc thi, chương trình kết nối cung - cầu nhân lực trí tuệ nhân tạo; chia sẻ kinh nghiệm và lan tỏa các mô hình, giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo hiệu quả.

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và doanh nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

Thúc đẩy các hình thức hợp tác công - tư trong đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo; huy động nguồn lực xã hội hóa phục vụ phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo.

Tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia xây dựng chuẩn đầu ra, nội dung đào tạo, đánh giá kỹ năng nghề nghiệp và tiếp nhận người học thực hành, thực tập.

Đẩy mạnh hợp tác với Đại học Huế, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp công nghệ số và các tổ chức nghiên cứu, đổi mới sáng tạo nhằm phát triển hệ sinh thái đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo của địa phương.

6. Phát triển học liệu, tài nguyên học tập và môi trường học tập về trí tuệ nhân tạo

Rà soát, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn học liệu số, tài nguyên giáo dục mở, khóa học trực tuyến mở và các nền tảng học tập số phục vụ đào tạo, bồi dưỡng và phổ cập kiến thức, kỹ năng về trí tuệ nhân tạo.

Hỗ trợ các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, đơn vị liên quan phát triển tài liệu, học liệu số, bài giảng điện tử, chương trình đào tạo, bồi dưỡng về trí tuệ nhân tạo phù hợp với từng nhóm đối tượng, trình độ và nhu cầu học tập.

Khuyến khích phát triển kho học liệu số, thư viện số, tài nguyên học tập dùng chung về trí tuệ nhân tạo phục vụ hoạt động đào tạo, nghiên cứu và học tập suốt đời.

Tăng cường ứng dụng các nền tảng số, môi trường học tập trực tuyến trong tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng về trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thực hành, nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ học thuật, diễn đàn trao đổi, chia sẻ kiến thức và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo.

Từng bước hình thành môi trường học tập mở, linh hoạt, kết hợp giữa học tập trực tiếp và trực tuyến; tạo điều kiện để người học và người lao động chủ động tiếp cận, cập nhật kiến thức và kỹ năng trí tuệ nhân tạo.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng; tăng cường khai thác hạ tầng số, nền tảng số và hệ thống quản lý học tập trực tuyến phục vụ đào tạo, bồi dưỡng về trí tuệ nhân tạo.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và tổ chức liên quan tham gia xây dựng, chia sẻ học liệu số, tài nguyên học tập mở về trí tuệ nhân tạo.

Huy động các nguồn lực xã hội hóa để phát triển tài nguyên học tập, học liệu số và môi trường học tập về trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

Tăng cường liên kết, chia sẻ tài nguyên giáo dục số giữa các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng học liệu và môi trường học tập về trí tuệ nhân tạo.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch

Tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo tại các sở, ban, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo và các đơn vị liên quan.

Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo; kịp thời phát hiện những khó khăn, hạn chế, bất cập và đề xuất biện pháp xử lý, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn.

Tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ việc thực hiện Kế hoạch; tổng kết việc triển khai các nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn thành phố theo lộ trình của Chương trình quốc gia.

Thực hiện chế độ thông tin, thống kê và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình theo quy định; tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ của địa phương để báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, cơ sở dữ liệu và các công cụ theo dõi, đánh giá trong công tác giám sát, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

Thực hiện lồng ghép việc kiểm tra, giám sát với các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách của địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan chủ động cân đối, lồng ghép nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch trong phạm vi dự toán ngân sách được giao hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để tổ chức triển khai các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan đầu mối; chủ trì đôn đốc, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phổ cập kiến thức, kỹ năng và năng lực sử dụng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho người học, thúc đẩy hình thành xã hội học tập và học tập suốt đời trong môi trường số.

Chủ trì triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và người học thuộc phạm vi quản lý, phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các đơn vị liên quan tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với mục tiêu của Chương trình.

Chủ trì phối hợp xây dựng, phát triển, khai thác và sử dụng hiệu quả học liệu số, tài nguyên học tập mở, các nền tảng học tập số phục vụ đào tạo, bồi dưỡng và phổ cập kiến thức về trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố và các đơn vị liên quan trong công tác khảo sát nhu cầu nhân lực, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, bảo đảm việc sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, hiệu quả, có trách nhiệm, phù hợp quy định của pháp luật.

Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ tham mưu UBND thành phố báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định trước ngày 30 tháng 11 hằng năm; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu của Chương trình quốc gia.

Tham mưu UBND thành phố đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình quốc gia phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, phân tích xu hướng chuyển dịch việc làm, nhu cầu kỹ năng và tác động của trí tuệ nhân tạo đối với thị trường lao động, phục vụ công tác quản lý nhà nước, dự báo nhu cầu nhân lực và hoạch định chính sách phát triển nguồn nhân lực của địa phương.

Chủ trì tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng sử dụng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; lồng ghép nội dung về trí tuệ nhân tạo trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn thành phố.

Phối hợp nghiên cứu, đề xuất các giải pháp hỗ trợ đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng cho người lao động chịu tác động của trí tuệ nhân tạo, tự động hóa và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Chủ trì hoặc phối hợp rà soát, đề xuất các giải pháp phát triển nguồn nhân lực số, nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo gắn với vị trí việc làm, yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu huy động, lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, đề án, dự án, nguồn xã hội hóa và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai các nhiệm vụ phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

Phối hợp rà soát, tham mưu các cơ chế, chính sách tài chính nhằm khuyến khích các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân tham gia đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì tham mưu UBND thành phố triển khai các nhiệm vụ về nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố; lồng ghép các nhiệm vụ phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo trong các chương trình, kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương.

Chủ trì kết nối các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng đồng.

Hỗ trợ kết nối, khai thác các nền tảng số, cơ sở dữ liệu, phòng thí nghiệm, hạ tầng khoa học và công nghệ, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phục vụ đào tạo, nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển trí tuệ nhân tạo; thúc đẩy liên kết giữa cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và doanh nghiệp.

Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, cuộc thi, hoạt động kết nối chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; thúc đẩy hình thành hệ sinh thái nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo của thành phố.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo; đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình trên địa bàn thành phố.

5. Công an thành phố

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan hướng dẫn bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin, an toàn dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình triển khai các hoạt động đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm; nâng cao nhận thức về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

Hướng dẫn khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu phục vụ đào tạo, nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo theo quy định của pháp luật; phối hợp kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả các nguồn dữ liệu phục vụ phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo của địa phương.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc sử dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu số, không gian mạng; góp phần xây dựng môi trường số an toàn, lành mạnh và tin cậy.

Tham gia triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về an ninh mạng, an toàn dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và kỹ năng phòng ngừa rủi ro trong quá trình sử dụng các công cụ, nền tảng trí tuệ nhân tạo cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

6. Các sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nội dung của Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép các nhiệm vụ phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo vào chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành, lĩnh vực quản lý.

Xác định nhu cầu nhân lực trí tuệ nhân tạo của ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; đề xuất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Chủ động tổ chức hoặc phối hợp triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng và năng lực sử dụng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; lồng ghép yêu cầu năng lực trí tuệ nhân tạo trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công, cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, lĩnh vực; khuyến khích đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất và hiệu quả công việc.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai các nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

Chủ động rà soát, đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực quản lý nhằm thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo và ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

7. Đại học Huế, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép các nhiệm vụ phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo vào chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển của đơn vị; tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp với điều kiện thực tế.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng về trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý và người học; phát triển các chương trình đào tạo, bồi dưỡng và các hình thức học tập linh hoạt nhằm nâng cao năng lực sử dụng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng; khuyến khích hình thành các nhóm nghiên cứu, câu lạc bộ học thuật và các mô hình sáng tạo về trí tuệ nhân tạo.

Tăng cường hợp tác với các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, viện nghiên cứu trong và ngoài nước nhằm phát triển các chương trình đào tạo, nghiên cứu, thực hành, thực tập và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo.

Khuyến khích doanh nghiệp tham gia xây dựng chương trình đào tạo, hỗ trợ thực hành, thực tập, trải nghiệm nghề nghiệp; tăng cường gắn kết giữa đào tạo, nghiên cứu và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động.

Chủ động khai thác, phát triển học liệu số, tài nguyên giáo dục mở, nền tảng học tập số và các công cụ hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu về trí tuệ nhân tạo; góp phần xây dựng môi trường học tập hiện đại, thúc đẩy học tập suốt đời và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan trong công tác khảo sát nhu cầu nhân lực, đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

Định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

8. UBND các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch của UBND thành phố và điều kiện thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép các nhiệm vụ phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền số của địa phương.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển trí tuệ nhân tạo; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người lao động và người dân về lợi ích, cơ hội, thách thức của trí tuệ nhân tạo trong học tập, lao động, sản xuất và đời sống.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động phổ cập kiến thức, kỹ năng cơ bản về trí tuệ nhân tạo cho người dân; khuyến khích học tập suốt đời, nâng cao kỹ năng số và kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong cộng đồng.

Rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo của cán bộ, công chức và người lao động trên địa bàn; phối hợp triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

Huy động và tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo tham gia các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức và kỹ năng trí tuệ nhân tạo cho cộng đồng.

Lồng ghép ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quá trình triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công và các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương phù hợp với điều kiện thực tế.

Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn thành phố Huế. UBND thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố: CT, các Phó CT;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục V;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Thùy Giang